

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua giống thả tái tạo nguồn lợi thủy sản năm 2026.
- Tên dự toán mua sắm: Thực hiện thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản năm 2026.
- Địa điểm thực hiện:
 - + Khu vực cửa sông Ninh cơ, địa chỉ xã Hải Thịnh, tỉnh Ninh Bình
 - + Khu vực cửa sông Đáy, địa chỉ xã Kim Đông, tỉnh Ninh Bình.
- Yêu cầu về cung cấp hàng hóa: Hàng hóa bàn giao phải có nguồn gốc, xuất xứ. Nếu kiểm tra hàng hóa không đạt yêu cầu, nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã chào thầu.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 210 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian giao hàng: hàng hóa **đự kiến** được giao nhận làm 02 đợt.
- + Đợt 1: Ngày 01/04/2026 (Ngày truyền thống nghề cá).
- + Đợt 2: Ngày 27/08/2026 (Ngày rằm tháng 7 âm lịch).
- Nguồn vốn: Từ nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế năm 2026.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, hoặc thông số kỹ thuật độc quyền của nhà sản xuất nào đó (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu, thông số kỹ thuật phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương, tương tự về chủng loại, tính chất: có cùng chủng loại, tương tự về đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng với hàng hóa của gói thầu đang xét hoặc "ưu việt hơn, cao hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

Đối với hàng hóa chào thầu có Thông số kỹ thuật (TSKT) khác với TSKT của E-HSMT thì nhà thầu phải có Bảng so sánh thông số kỹ thuật đính kèm tài liệu

chứng minh là đáp ứng.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
1	Giống cá Vược	Con	13.000	Giống cá Vược (10 - 12 cm/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 10 - 12 cm/con. + Màu sắc: Da cá phải bóng mượt, có màu xám bạc hoặc nâu vàng đặc trưng (tùy môi trường nước), không có các vết đỏ, đốm trắng hay lở loét. + Hình dáng: Thân hình cân đối, đầu nhỏ, miệng rộng và nhọn. + Cá giống đồng đều, không dị hình, không tróc vảy, không bị mất nhớt, cụt râu, rách đuôi, vây, không bị dính ký sinh trùng mỏ leo, rận cá. + Vảy và nhớt: Vảy phải bám chắc, phủ đều toàn thân; lớp nhớt tự nhiên trên da phải còn nguyên, không bị khô hoặc mất nhớt do đánh bắt. + Màu sắc cá giống tươi sáng, hoạt động nhanh nhẹn, bơi theo đàn, phản ứng nhanh với tiếng động... + Cá giống khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
2	Giống cá Vược bố mẹ	Con	70	Giống cá Vược bố mẹ (3 - 5 kg/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 3 – 5 kg/con. + Màu sắc: Da cá phải bóng mượt, có màu xám bạc hoặc nâu vàng đặc trưng (tùy môi trường nước), không có các vết đỏ, đốm trắng hay lở loét. + Hình dáng: Thân hình cân đối, đầu nhỏ, miệng rộng và nhọn.

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
				+ Cá giống bố mẹ đồng đều, không dị hình, không tróc vẩy, không bị mất nhót, cụt râu, rách đuôi, vây, không bị dính ký sinh trùng mỏ leo, rận cá. + Vẩy và nhót: Vẩy phải bám chắc, phủ đều toàn thân; lớp nhót tự nhiên trên da phải còn nguyên, không bị khô hoặc mất nhót do đánh bắt. + Màu sắc cá giống tươi sáng, hoạt động nhanh nhẹn, bơi theo đàn, phản ứng nhanh với tiếng động... + Cá giống bố mẹ khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
3	Giống cá Mú	Con	6.000	Giống cá Mú (10 - 12 cm/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 10 - 12 cm/con. + Hình dáng: Thân hình thon dài, hơi dẹt bên với cái đầu to và mõm nhọn. Cá giống chất lượng phải có thân hình cân đối, không bị gù lưng, cong vẹo hay dị hình nắp mang. + Màu sắc và da: Da cá phải bóng mượt, có màu sắc tươi sáng đặc trưng. Tuyệt đối không chọn cá có đốm trắng, lở loét, mất nhót hoặc bụng bị trương phình. + Vây và vẩy: Vây lưng có gai cứng, vây đuôi bo tròn. Vây phải nguyên vẹn, không bị rách hay dính liền. + Cá giống đồng đều, không dị hình, không tróc vẩy, không bị mất nhót, cụt râu, rách đuôi, vây, không bị dính ký sinh trùng mỏ leo, rận cá. + Cá giống khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
4	Giống cá Mú bố mẹ	Con	50	Giống cá Mú bố mẹ (3 - 5 kg/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 3 – 5 kg/con. + Hình dáng: Thân hình thon dài, hơi dẹt bên với cái đầu to và mõm nhọn. Cá giống bố mẹ chất lượng phải có thân hình cân đối, không bị gù lưng, cong vẹo hay dị hình nắp mang. + Màu sắc và da: Da cá phải bóng mượt, có màu sắc tươi sáng đặc trưng. Tuyệt đối không chọn cá giống bố mẹ có đốm trắng, lở loét, mất nhớt hoặc bụng bị trương phình. + Vây và vây: Vây lưng có gai cứng, vây đuôi bo tròn. Vây phải nguyên vẹn, không bị rách hay dính liền. + Cá giống bố mẹ đồng đều, không dị hình, không tróc vây, không bị mất nhớt, cụt râu, rách đuôi, vây, không bị dính ký sinh trùng mỏ leo, rận cá. + Cá giống bố mẹ khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
5	Giống cá Bống bớp	Con	12.000	Giống cá Bống bớp (5 - 7 cm/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 5 - 7 cm/con. + Ngoại hình: Cân đối, vây, vây nguyên vẹn. + Cá có thân hình trụ tròn hơi dẹt bên, bắp đuôi dài khỏe, đầu hơi dẹt bằng, thân phủ vảy rất nhỏ. + Toàn thân trơn nhớt trên gốc vây đuôi có chấm đen to hình tròn hoặc hình trứng xung quanh viền trắng. + Cá giống có kích cỡ đồng đều. Không bị mất nhớt, không bị bệnh tật,

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
				không dị hình. Hoạt động nhanh nhẹn, bơi chìm trong nước, có phản ứng với tiếng động và ánh sáng từ bên ngoài. + Màu sắc tươi sáng, hoạt động nhanh nhẹn, bơi theo đàn, phản ứng nhanh với tiếng động... + Cá giống khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
6	Giống tôm Sú (PL 15/con)	Con	700.000	Giống tôm Sú (PL 15/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: PL 15/con. + Tôm giống tốt thường có kích thước đồng đều. + Màu sắc: Màu sắc tươi sáng, đồng đều, thân hình cân đối. Có thể có màu tro đen đến đen. Các vết đen hoặc nâu trên thân có thể là dấu hiệu bệnh tật. + Cơ thịt: Cơ thịt bụng đều đặn, căng bóng. Tôm có sức khỏe tốt. + Râu và đuôi: Hai râu sát nhau và xòe ra như hình chữ V. + Chân đuôi (chân bơi) khi bơi thì xòe rộng, khoảng cách giữa 4 chân đuôi càng xa càng tốt. + Tôm Sú giống có kích cỡ đồng đều, khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
7	Giống tôm Sú (PL 45/con)	Con	116.000	Giống tôm Sú (PL 45/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: PL 45/con. + Tôm giống tốt thường có kích thước đồng đều.

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
				+ Màu sắc: Màu sắc tươi sáng, đồng đều, thân hình cân đối. Có thể có màu tro đen đến đen. Các vết đen hoặc nâu trên thân có thể là dấu hiệu bệnh tật. + Cơ thịt: Cơ thịt bụng đều đặn, căng bóng. Tôm có sức khỏe tốt. + Râu và đuôi: Hai râu sát nhau và xòe ra như hình chữ V. + Chân đuôi (chân bơi) khi bơi thì xòe rộng, khoảng cách giữa 4 chân đuôi càng xa càng tốt. + Tôm Sú giống có kích cỡ đồng đều, khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt. Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.
8	Giống Cua xanh	Con	34.000	Giống Cua xanh (3 - 4 cm/con). – Đặc điểm: + Kích cỡ: 3 - 4 cm/con. + Màu sắc: Cua có màu sắc tươi sáng, đặc trưng theo từng giai đoạn (cua bột thường có màu xám sáng hoặc xanh xám). Vỏ cua phải bóng mượt, không bị bám phèn hay có các đốm đen, trắng bất thường. + Phụ bộ đầy đủ: Cua giống phải còn đầy đủ 2 càng và 8 chân. Tuyệt đối không chọn cua bị gãy càng, rụng chân vì sẽ ảnh hưởng đến khả năng bắt mồi và dễ nhiễm bệnh. + Phần bụng: Yếm cua phải khít, không bị hở hoặc có dấu hiệu nấm, ký sinh trùng bám vào. + Cua giống có kích cỡ đồng đều. Không bị bệnh tật, không dị hình. Hoạt động nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động... + Cua giống khỏe mạnh, có sức sống tốt, khả năng chống chịu bệnh tốt.

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa
				Ngoại hình, chất lượng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định.

1.3. Các yêu cầu khác

- Phương thức thanh toán: Thanh toán thành nhiều đợt sau khi nhà thầu hoàn thành các trách nhiệm theo hợp đồng. Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng.

- Khả năng cung cấp tài chính: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng, hiệu quả và độ an toàn của sản phẩm cung cấp.

- Nhà thầu đề xuất kế hoạch triển khai tổng thể đảm bảo các nội dung: Quy trình các bước triển khai tổng thể, Tiến độ tổng thể dự kiến thực hiện;

- Trên cơ sở Kế hoạch tổng thể, nhà thầu trình bày chi tiết các nội dung về Kế hoạch triển khai; Cách thức đóng gói, vận chuyển bằng xe chuyên dụng (Nhà thầu trình bày rõ tiêu chí lựa chọn xe chuyên dụng phù hợp với từng loại hàng hóa và các yêu cầu kỹ thuật đảm bảo), số lượng xe dự kiến, cách thức bảo quản hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển, phương thức bàn giao hàng hóa chi tiết với từng hạng mục công việc; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phương pháp kiểm tra chất lượng từng hạng mục hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư.

- Nhà thầu có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, chi tiết phù hợp kế hoạch chi tiết triển khai với từng hạng mục công việc.

- Đối với các Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa: Nhà thầu phải đính kèm, cung cấp đầy đủ các tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu được quy định tại Mục 3 Tiêu chí đánh giá về kỹ thuật chương III E-HSMT đối với con giống, cụ thể:

(1) Đối với nhà thầu là đơn vị sản xuất

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản còn hiệu lực phù hợp với các hạng mục hàng hóa trong suốt thời gian cung cấp.

+ Có biên bản đã kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

+ Có tài liệu về công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định.

+ Có hồ sơ kỹ thuật ương nuôi từ cá bột lên cá giống (đối với cá giống, cua, tôm). Có hồ sơ kỹ thuật chứng minh đối với cá bố mẹ về thời hạn sử dụng (thời gian sử dụng) theo quy định.

+ Có cam kết cung cấp kết quả xét nghiệm không nhiễm những bệnh nguy hiểm của loài.

+ Có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền (đối với cá có nguồn gốc ngoại tỉnh) khi cung cấp hàng hóa.

+ Hàng hóa được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng; Xe vận chuyển phải đảm bảo được sát trùng trước 24h tính từ thời điểm tiến hành đi bàn giao hàng hóa.

(2) Trường hợp nhà thầu là đơn vị thương mại

Yêu cầu nhà thầu cung cấp đầy đủ các tài liệu của đơn vị sản xuất, các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa (bản photo công chứng) trong E-HSDT theo yêu cầu của E-HSMT.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra hàng hóa trước khi bàn giao nhiệm vụ. Nếu kiểm tra thử nghiệm hàng hóa không đạt yêu cầu, nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã chào thầu.